

Bản án số:78/2022/HS-ST
Ngày 23 tháng 8 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Thanh Thuần

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Trường

Ông Nguyễn Ngọc Trứ

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Thanh Hiệp- Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa tham gia phiên tòa:

Bà Ngô Thị Tươi- Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ L số: 74/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Thị PH** - sinh năm 1980; Giới tính: Nữ

Tên gọi khác: không.

Nơi C trú: thôn Châu Lỗ, xã Mai Đ, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

Nghề nghiệp: Làm ruộng Văn hóa lớp 9/12;

Con ông: Phạm Văn Quý, sinh năm 1942

Con bà: La Thị Lĩnh (đã chết);

Chồng: Hà Viết Quỳnh, sinh năm 1984

Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2009

Gia Đ có 07 anh chị em, bị cáo là con út.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 12/5/2021, Phạm Thị PH bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hiệp Hòa xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 7.500.000 đồng về hành vi “Chứa bạc”.

Bị cáo bị bắt quả tang và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/4/2022 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang (Có mặt)

2. Họ và tên: **Nguyễn Thị C**- sinh năm 1950; Giới tính: Nữ

Tên gọi khác: không.

Nơi C trú: thôn Đồng Công, xã H Lâm, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không.

Nghề nghiệp: Làm ruộng ; Văn hóa lớp 2/10.

Con ông: Nguyễn Văn Ván (đã chết).

Con bà: Nguyễn Thị Tài (đã chết).

Chồng: Nguyễn Văn Cự, sinh năm 1947

Bị cáo có 06 con, lớn sinh năm 1971, nhỏ sinh năm 1984

Gia Đ có 12 anh chị em, bị cáo là con thứ ba.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo khởi tố tại ngoại, áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi C trú. (Có đơn xin vắng mặt khi xét xử)

3. Họ và tên: **Ngô Quốc B-** sinh năm 1989 Giới tính: Nam

Tên gọi khác: không.

Nơi C trú: thôn San, xã Mai Đ, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Văn hóa lớp 3/12;

Con ông: Ngô Văn Nguyệt (đã chết)

Con bà: Nguyễn Hữu Hồng Minh, sinh năm 1960

Vợ: Vũ Minh Nguyệt, sinh năm 1989

Bị cáo có 01 con sinh năm 2018.

Gia Đ có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 23/4/2022 đến ngày 26/4/2022 được thay thế bằng biện pháp Lệnh cấm đi khỏi nơi C trú. (Có mặt)

4. Họ và tên: **Ngô Văn Q-** sinh năm 1980; Giới tính: Nam

Tên gọi khác: không.

Nơi C trú: Thôn Châu Lỗ, xã Mai Đ, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Văn hóa lớp 9/12;

Con ông: Ngô Văn Biện, sinh năm 1949

Con bà: Nguyễn Thị Lục, sinh năm 1952

Vợ: Ngô Thị Vân, sinh năm 1987.

Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2020.

Gia Đ có 04 anh chị em, bị cáo là con út.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 14/4/2022 đến ngày 22/4/2022 được thay thế bằng biện pháp Lệnh cấm đi khỏi nơi C trú. (Có mặt)

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Đào Văn S- Sinh năm 1969 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn San xã Mai Đ, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Ngô Phi C- Sinh năm 1994 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn San xã Mai Đ, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Đồng Văn L- Sinh năm 1973 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Châu Lỗ, xã Mai Đ, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Nguyễn Trọng S1- Sinh năm 1976 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn Đồng Công, xã H Lâm, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 20 phút ngày 13/4/2022, tại nhà ở của Phạm Thị PH, sinh năm 1980 ở thôn Châu Lỗ, xã Mai Đ, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Đội cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an huyện Hiệp Hòa bắt quả tang PH đang thanh toán tiền bán số lô, số

đề cho đối tượng tự khai là Trần Văn Tiến, sinh năm 1999 ở thôn Núi Hiều, xã Q Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang và đối tượng Đào Văn S, sinh năm 1969 ở thôn San, xã Mai Đ, huyện Hiệp Hòa. Tang vật thu giữ gồm: Thu giữ của PH: 5.410.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A6 và 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6S. Thu giữ của đối tượng Tiến 1.200.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus. Thu giữ của Đào Văn S 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax. C quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và niêm phong toàn bộ số vật chứng thu giữ như trên.

Cùng ngày, C quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa khám xét khẩn cấp nhà ở của Phạm Thị PH và Đào Văn S. Kết quả, thu giữ tại tủ quần áo trong phòng ngủ của gia Đ PH số tiền 52.550.000 đồng, thu giữ tại kết sắt phòng ngủ và kết sắt dưới gầm cầu thang của gia Đ S số tiền 75.000.000 đồng.

Căn cứ vào lời khai của Phạm Thị PH, C quan điều tra đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của các đối tượng liên quan là Chu Văn Bang, sinh năm 1974 ở thôn Đông Trước, xã Mai Đ, huyện Hiệp Hòa và Nguyễn Thị C, sinh năm 1950 ở thôn Đồng Công, xã H Lâm, huyện Hiệp Hòa. Kết quả, không thu giữ gì tại nhà Bang. Thu giữ của Nguyễn Thị C 01 tờ giấy, một mặt có họa tiết hình cảnh hoa và một mặt có ghi các chữ và số lô, số đề bằng mực màu đen, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, màu xanh-đen và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VSMart màu xanh - đen, mặt trước màn hình bị nứt vỡ.

Căn cứ lời khai của Phạm Thị PH, các ngày 21/4/2022 và 23/4/2022, C quan điều tra đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Ngô Quốc B, sinh năm 1989 ở thôn San, xã Mai Đ, huyện Hiệp Hòa và Phùng Như Dục, sinh năm 1965 ở thôn Hạc Lâm, xã H Lâm, huyện Hiệp Hòa. Kết quả, không thu giữ gì.

Ngày 14/4/2022 và ngày 23/4/2022, Ngô Văn Q, sinh năm 1980 ở thôn Châu Lỗ, xã Mai Đ, huyện Hiệp Hòa; Ngô Quốc B, sinh năm 1989 ở thôn San, xã Mai Đ, huyện Hiệp Hòa đã đến C quan điều tra đầu thú và khai nhận hành vi mua bán số lô, số đề với Phạm Thị PH, trong đó đối tượng Q đã giao nộp cho C quan điều tra 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53, màu xanh – đen; ngày 14/4/2022, đối tượng Ngô Văn C giao nộp cho C quan điều tra 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6s Plus màu vàng, lắp sim 0866181933, có số Imei1: 35573507623144 mà C sử dụng để mua số lô, số đề với Đào Văn S.

Các ngày 13/4/2022; 14/4/202; 19/4/2022 và 21/4/2022, C quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã kiểm tra các điện thoại di động thu giữ khi bắt quả tang và các đối tượng giao nộp kết quả:

Kiểm tra chiếc điện thoại di động Sam Sung Galaxy A6 và chiếc điện thoại di động Iphone 6s thu giữ của Phạm Thị PH, kết quả: Đối với chiếc điện thoại Sam Sung lắp sim số 0343928208 trong phần tin nhắn có liên quan đến số lô, số đề, trong ứng dụng Zalo đăng nhập tài khoản tên “Phạm Thị PH” đăng ký số điện thoại 0343928208, phát hiện nhiều tin nhắn với nhiều tài khoản Zalo khác nhau có nội dung liên quan đến hành vi mua bán số lô, số đề, trong bộ sưu tập ảnh có 01 ảnh nội dung liên quan đến số lô, số đề. Đối với chiếc điện thoại Iphone 6s (lắp sim số 0862023450), trong ứng dụng Zalo đăng nhập tài khoản tên “Hà Việt Anh”, phát hiện có tin nhắn với tài khoản tên “không cần tên” có liên quan đến việc mua bán số

lô, số đề. C quan điều tra đã sao in các tin nhắn trên ra giấy A4 lưu trong hồ sơ vụ án.

Kiểm tra chiếc điện thoại di động Viettel màu xanh – đen (lắp sim 0869233415) và chiếc điện thoại di động Vsmart màu xanh – đen thu giữ của Nguyễn Thị C, kết quả: Đối với chiếc điện thoại di động Viettel phát hiện phần nhật ký có cuộc gọi đi từ số điện thoại 0869233415 (của C) đến số điện thoại 343928208 (của PH) vào hồi 18 giờ 43 phút ngày 13/4/2022 với thời lượng 01 phút. Đối với chiếc điện thoại di động Vsmart. Kết quả, tại thư mục Zalo có nick là “Nguyễn Thị Thùy Linh” đăng ký số điện thoại 0869233415, tại phần tin nhắn của Zalo có 01 tin nhắn hình ảnh có các số lô, số đề gửi đến tài khoản Zalo có tên “Cô PH”. C quan điều tra đã chụp ảnh màn hình và sao in giấy A4, lưu trong hồ sơ vụ án.

Kiểm tra chiếc điện thoại di động Iphone 12 ProMax màu trắng (lắp sim 0982251169) thu giữ của Đào Văn S, tại ứng dụng tin nhắn có tên “C lit” có chứa nội dung liên quan đến mua bán số lô, số đề của Đào Văn S với Ngô Văn C. C quan điều tra in tin nhắn này ra giấy A4 lưu trong hồ sơ vụ án.

Kiểm tra chiếc điện thoại di động Iphone 7 Plus thu giữ của Trần Văn Tiến. Kết quả, tại ứng dụng tin nhắn có tên “Tuần thuyền cát” và tin nhắn có tên là “C. PH” số điện thoại 0343928208 có các nội dung liên quan đến các số lô, số đề. C quan điều tra in tin nhắn này ra giấy A4 lưu trong hồ sơ vụ án.

Ngày 18/4/2022, C quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định chữ viết, chữ số trên các tài liệu đã thu thập khi khám xét nhà ở của Nguyễn Thị C được ký hiệu A và mẫu so sánh ký hiệu từ M1 và M6 là chữ viết, chữ số của Nguyễn Thị C.

Tại Kết luận giám định số 621/KL-KTHS ngày 20/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“Chữ viết, chữ số trên các tài liệu cần giám định ký hiệu từ A so với chữ viết, chữ số của Nguyễn Thị C trên các tài liệu mẫu ký hiệu từ M1 đến M6 là do cùng một người viết ra” (BL: 71-72).

Quá trình điều tra xác định được các bị cáo tham gia đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề như sau:

Các hình thức chơi lô, đề và luật chơi quy ước việc thắng thua: Khi bán các số lô, số đề cho người chơi ở các dạng khác nhau thì quy ước việc tính thắng thua khác nhau. Lấy kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày hôm đánh làm căn cứ xác định việc "trúng" hay "trượt" để tính tiền thắng thua. Trong ngày 13/4/2022 các bị cáo đã thực hiện hành vi Đánh bạc ở các dạng đề và hình thức chơi như sau:

Hình thức đánh đề dạng đặc biệt (đánh hai số cuối của giải đặc biệt): Người chơi chọn một số gồm hai chữ số bất kỳ và đặt Cọc một số tiền tùy ý vào số đó. Nếu kết quả xổ số ngày hôm đó có hai chữ số cuối của giải đặc biệt trùng với số người chơi đã chọn thì người chơi trúng đề và được trả thưởng bằng số tiền gấp 80 lần số tiền đã đặt Cọc, ngược lại người chơi bị thua và mất số tiền đã đặt Cọc.

Hình thức chơi đề nhất to: Với hình thức chơi đề (nhất to) và cách tính thắng thua như hình thức chơi đề ở giải đặc biệt chỉ có khác là người chơi chọn hai số cuối (hàng chục và hàng đơn vị) ở giải nhất của kết quả Xổ số kiến thiết miền Bắc để so sánh với số người chơi mua.

Hình thức chơi đề ba số - ba càng: Người chơi chọn một số bất kỳ (có ba chữ số) để đánh đề bằng hình thức ba càng và thua một số tiền tùy ý. Nếu ngày hôm đó giải đặc biệt của Xổ số kiến thiết miền Bắc có ba chữ số cuối cùng trùng với số mà người chơi đã chọn mua (hàng trăm, hàng chục và hàng đơn vị) thì người chơi trúng và được trả thưởng bằng số tiền gấp 400 lần số tiền bỏ ra mua con số đề hình thức ba càng đó, ngược lại thì người chơi trượt và mất số tiền bỏ ra mua các số đề ba càng đó.

Hình thức đánh lô thường: Người chơi chọn 01 ô số (gồm 02 chữ số) đặt Cọc với hai số cuối của tất cả các giải, tương ứng 01 điểm lô người chơi có thể phải bỏ ra 23.000 đồng, 22.000 đồng, 21.800 đồng hoặc 21.500 đồng tùy theo thỏa thuận. Nếu người chơi trúng sẽ được trả thưởng 80.000 đồng/01 điểm lô/01 nháy (mỗi nháy tương ứng với việc đặt Cọc trùng với hai số cuối của một giải).

Hình thức đánh lô xiên 2: Người chơi chọn một bộ số gồm hai số, mỗi số gồm hai chữ số và đặt Cọc một số tiền tùy ý. Nếu hai số cuối của tất cả các giải có đủ bộ cả hai số mà người chơi đã chọn thì người chơi trúng và được trả thưởng bằng số tiền gấp 10 lần số tiền đã đặt Cọc. Ngược lại thì người chơi bị thua và mất số tiền đã bỏ ra đặt Cọc.

Hình thức đánh lô xiên 3: Người chơi chọn một bộ số gồm ba số, mỗi số gồm hai chữ số và đặt Cọc một số tiền tùy ý. Nếu hai số cuối của tất cả các giải có đủ bộ cả ba số mà người chơi đã chọn thì người chơi trúng và được trả thưởng bằng số tiền gấp 40 lần số tiền đã đặt Cọc. Ngược lại thì người chơi bị thua và mất số tiền đã bỏ ra đặt Cọc.

Hình thức đánh lô xiên 4: Người chơi chọn một bộ số gồm bốn cặp số bất kỳ và mua một số tiền tùy ý. Nếu trong tất cả hai số cuối (hàng chục và hàng đơn vị) của tất cả các giải kết quả xổ số ngày hôm đó có đủ cả bốn cặp số trong bộ lô xiên 4 mà người chơi đã chọn mua thì người chơi trúng và được trả thưởng bằng số tiền gấp 100 lần số tiền đã bỏ ra mua số lô xiên 4 đó. Ngược lại người chơi bị trượt và bị mất toàn bộ số tiền bỏ ra mua số lô xiên 4 đó.

Ký hiệu trong các tờ cược đề như sau: “ĐB” nghĩa là chơi đề thường ở cửa Đặc biệt. “NT” nghĩa là chơi giải nhất to. “L” nghĩa là chơi lô thường. “LX” nghĩa là chơi lô xiên. 3 số nghĩa là chơi đề thường 3 số. “Đ” nghĩa là người chơi đánh đề thường mua cả một đầu gồm 10 số, số hàng chục là số đầu còn số hàng đơn vị là 0,1,2,3,4,5,6,7,8,9. “Đ” nghĩa là người chơi đánh đề thường mua cả 10 số lụ mét sẽ của hàng đơn vị, số hàng chục là các số 0,1,2,3,4,5,6,7,8,9. “K=” nghĩa là người chơi đánh đề thường mua 10 số có hàng chục và hàng đơn vị giống nhau (ví dụ: 00, 11, 22). “KL” nghĩa là người chơi đánh đề thường mua 10 số như sau: 05, 50, 16, 61, 27, 72, 38, 83, 49, 94. Cặp nghĩa là người chơi đánh đề thường mua các cặp số 01 - 10, 15 - 51, 56 - 65, 06 - 60...

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chứng minh được hành vi đánh bạc (bán số lô đề) của các bị cáo như sau:

Do không có việc làm ổn định nên Phạm Thị PH, Nguyễn Thị C đã lợi dụng việc Nhà nước mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc để thực hiện hành vi Đánh bạc trái phép bằng hình thức mua bán số lô, số đề cho nhiều đối tượng nhằm thu lợi bất chính. Theo PH khai: Cách thời điểm bị Cơ quan điều tra bắt quả tang khoảng 2 tháng, Chu Văn Bang, sinh năm 1974 ở thôn Đông Trước, xã Mai Đ, huyện Hiệp

Hòa, tỉnh Bắc Giang đến đặt vấn đề với PH ghi số lô, số đề rồi chuyển cấp đề cho Bang để hưởng phần trăm hoa hồng thì PH đồng ý, hai bên thỏa thuận, PH sẽ được hưởng 18% tổng số tiền lô, đề mà PH chuyển cấp cho Bang. Hàng ngày, PH ở nhà ngoài trực tiếp bán các số lô, số đề cho người đi đường thì PH còn nhận mua, bán số lô, số đề qua tin nhắn điện thoại và mạng xã hội Zalo. PH dùng điện thoại di động Sam Sung lắp sim số 0343928208 đăng nhập tài khoản Zalo tên “Phạm Thị PH” và chiếc điện thoại Iphone 6s lắp sim số 0862023450 đăng nhập tài khoản Zalo là “Hà Việt Anh” để mua bán số lô số đề. Nguyễn Thị C khai, bản thân C bị bệnh tim nặng (đã thay van tim nhân tạo vào tháng 2 năm 2020) do đó S1 khỏe không lao động được; cách thời điểm phạm tội khoảng 01 tháng, C quen và biết PH là thư ký đề nên C nảy sinh ý định bán số lô, số đề cho PH để hưởng phần trăm hoa hồng lấy tiền chi tiêu cá nhân, sau đó C và PH đã trao đổi số điện thoại và kết bạn qua mạng xã hội Zalo để nhắn tin chuyển số lô, số đề cho nhau; ngày 13/4/2022, C bắt đầu ghi số lô, số đề cho nhiều người (không nhớ cụ thể của ai) sau đó C tổng hợp lại ra giấy A4 và nhờ cháu nội là Nguyễn Thị Thùy Linh, sinh năm 2010 lấy điện thoại của cháu Linh để chụp ảnh lại tờ cấp đề và gửi hình ảnh đó cho PH qua tin nhắn Zalo; trước đó C và PH thỏa thuận tiền hoa hồng, C được hưởng 15% tiền đề, ba càng, nhất to còn tiền lô C được hưởng 700đ/1 điểm lô (C bán 22.500đ/1 điểm nhưng chuyển cho PH 21.800đ)

Trong ngày 12/4/2022 và ngày 13/4/2022, PH đánh bạc với đối tượng Quảng có nick Zalo là “Quảng” (PH không rõ, tên, tuổi địa chỉ ở đâu), Trần Văn Tiến, Đào Văn S, Nguyễn Thị C, Ngô Văn Q, Ngô Quốc B, Phùng Như Dục, Đồng Văn L, sinh năm 1973 ở thôn Châu Lỗ, xã Mai Đ, huyện Hiệp Hòa; Trong ngày 13/4/2022 Nguyễn Thị C đánh bạc với các đối tượng không quen biết, cụ thể hành vi đánh bạc của Phạm Thị PH và Nguyễn Thị C như sau:

1. Hành vi đánh bạc của Phạm Thị PH với đối tượng Quảng có nick Zalo là “Quảng”:

Ngày 11/4/2022, Quảng nhắn tin qua tài khoản mạng xã hội Zalo mua các số đề của PH với số tiền 200.000 đồng (so sánh kết quả không trúng). Số tiền PH đánh bạc với đối tượng Quảng là **200.000 đồng**.

Ngày 12/4/2022, Quảng nhắn tin qua mạng xã hội Zalo mua số đề với PH với số tiền 350.000 đồng (so sánh kết quả không trúng). Số tiền PH đánh bạc với đối tượng Quảng là **350.000 đồng**.

Hồi 18 giờ 15 phút ngày 13/4/2022, Quảng nhắn tin vào tài khoản Zalo của PH để mua nhiều số đề với số tiền là **640.000 đồng**; Đối chiếu kết quả xổ số thì Quảng không trúng số nào (Quảng chưa thanh toán tiền mua số lô, số đề cho PH).

2. Hành vi đánh bạc của Phạm Thị PH với đối tượng Trần Văn Tiến:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 13/4/2022 Trần Văn Tiến đến nhà PH mua tổng số tiền số lô, số đề của PH là 2.270.000 đồng (Tiến đã thanh toán trả PH); các số lô, đề này Tiến lưu trong tin nhắn điện thoại và PH đã dùng điện thoại chụp lại để làm căn cứ so sánh trúng trượt. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, sau khi so sánh kết quả mở thưởng thì Tiến trúng 15 điểm lô với số tiền 1.200.000 đồng, sau đó Tiến đã đến nhà PH thanh toán, trong khi PH đang thanh toán tiền cho Tiến, thì Công an vào bắt quả tang. Tổng số tiền PH đánh bạc với Tiến là **3.470.000 đồng**.

3. Hành vi đánh bạc của Phạm Thị PH với Đào Văn S, sinh năm 1969, trú tại thôn San, xã Mai Đ, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 13/4/2022, S trực tiếp đến nhà PH mua các số đề là 300.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số S không trúng. Tổng số tiền PH đánh bạc với S là: **300.000 đồng** (số tiền này S chưa thanh toán cho PH).

Ngoài ra, cùng ngày S còn nhận số lô, số đề của đối tượng Ngô Văn C, sinh năm 1994 cùng thôn với số tiền là: 2.180.000 đồng (S không chuyển cho PH) đối chiếu với kết quả xổ số không trúng, số tiền này C chưa thanh toán với S.

4. Hành vi đánh bạc của Phạm Thị PH với Nguyễn Thị C, sinh năm 1950, trú tại thôn Đồng Công, xã H Lâm, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang:

Vào hồi 18 giờ 11 phút ngày 13/4/2022, PH nhận cáp đề qua tin nhắn Zalo từ tài khoản “Nguyễn Thị Thùy Linh” (Linh là cháu nội C) vào tài khoản của PH, gồm các số lô, số đề với tổng số tiền là: 15.660.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số thì trúng số đề 64 = 10.000 đồng x 80.000 đồng với số tiền 800.000 đồng; Trúng tổng 450 điểm lô với số tiền là 36.000.000 đồng.

Tổng số tiền PH đánh bạc với Nguyễn Thị C là: **52.460.000 đồng** (Năm mươi hai triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng). Số tiền này PH và C chưa thanh toán cho nhau.

5. Hành vi đánh bạc của Phạm Thị PH với Ngô Văn Q, sinh năm 1980, trú tại thôn Châu Lỗ, xã Mai Đ, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang:

Vào hồi 17 giờ 25 phút ngày 13/4/2022, Q nhắn tin qua ứng dụng Zalo, mua số lô đề của PH với tổng số tiền là: 4.575.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số thì Q trúng: 2.400.000 đồng. Tổng số tiền PH đánh bạc với Q là **6.975.000 đồng** (PH và Q chưa thanh toán tiền với nhau).

6. Hành vi đánh bạc của Phạm Thị PH với Ngô Quốc B, sinh năm 1989, trú tại thôn San, xã Mai Đ, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang:

Vào hồi 16 giờ 59 phút ngày 13/4/2022, B nhắn tin qua ứng dụng Zalo mua số lô, số đề của PH với số tiền là: 13.900.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số thì B trúng 16.000.000 đồng. Tổng số tiền PH đánh bạc với B là: **29.900.000 đồng**. (PH và B chưa thanh toán tiền với nhau).

7. Hành vi đánh bạc của Phạm Thị PH với Phùng Như Dục, sinh năm 1965, trú tại thôn Hạc Lâm, xã H Lâm, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang:

Vào hồi 18 giờ 05 phút và 18 giờ 07 phút ngày 13/4/2022, theo PH khai Dục nhắn tin qua ứng dụng Zalo mua các số lô, đề của PH với số tiền là: 10.950.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số thì Dục trúng: 1.200.000 đồng. Tổng số tiền PH đánh bạc với Dục là: **12.150.000 đồng** (PH và Dục chưa thanh toán tiền với nhau).

8. Hành vi đánh bạc của Phạm Thị PH với Đồng Văn L, sinh năm 1973, trú tại thôn Châu Lỗ, xã Mai Đ, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang:

Vào hồi 17 giờ 56 phút ngày 13/4/2022, L nhắn tin qua ứng dụng Zalo mua các số lô, số đề của PH với số tiền là: **150.000 đồng**. So sánh kết quả L không trúng. Số tiền L đánh bạc với PH là 150.000 đồng.

Theo PH khai, sau khi bán được các số lô, số đề cho các đối tượng ở trên thì PH đã chuyển một phần số đề với tổng số tiền 7.950.000 đồng cho Bang để hưởng tiền phần trăm hoa hồng nhưng Bang không thừa nhận.

Tại Bản cáo trạng số 79/CT-VKS ngày 01 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đã truy tố các bị cáo Phạm Thị PH và Nguyễn Thị C đã phạm vào tội “Đánh bạc” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự; Và truy tố các bị cáo Ngô Quốc B và Ngô Văn Q đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo đã nhận ra lỗi của mình và xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố các bị cáo Phạm Thị PH; Nguyễn Thị C; Ngô Quốc B và Ngô Văn Q phạm tội “Đánh bạc”.

a) Về trách nhiệm hình sự:

-Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thị PH từ 03 năm đến 03 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 13/4/2022.

Phạt bổ sung bị cáo từ 20 triệu đến 22 triệu đồng sung công quỹ Nhà nước.

-Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm o, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 54; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị C 24 -30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 đến 60 tháng. Giao bị cáo cho UBND xã H Lâm, huyện Hiệp Hòa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1,2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt các bị cáo:

-Ngô Quốc B từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 đến 30 tháng; Phạt bổ sung bị cáo từ 10 đến 12 triệu đồng sung công quỹ.

-Ngô Văn Q 7- 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 18 tháng. Phạt bổ sung bị cáo từ 10 đến 12 triệu đồng.

Giao bị cáo B và bị cáo Q cho UBND xã Mai Đ, huyện Hiệp Hòa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

b) Xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu số tiền bị cáo PH thu lời bất chính 1.070.000 đồng;

Truy thu số tiền bị cáo PH thu lời bất chính đánh bạc với Ngô Quốc B các ngày trước đó: 9.540.000 đồng.

Trả lại bị cáo PH tổng số tiền: 56.890.000 đồng (4.340.000 đồng + 52.550.000 đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

Tịch thu sung công 1.200.000 đồng thu giữ của đối tượng Tiến sử dụng vào việc đánh bạc.

Tịch thu sung công: 02 chiếc điện thoại thu giữ của bị can PH (01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A6 và 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6S); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus thu giữ của đối tượng có tự khai tên là Tiến; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel thu giữ của Nguyễn Thị C

; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53, màu xanh – đen thu giữ của Ngô Văn Q và 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6s Plus màu vàng thu giữ của Ngô Văn C

Trả lại anh Nguyễn Trọng S1 01 chiếc điện thoại di động Vsmart màu xanh – đen (thu giữ tại nhà ở của Nguyễn Thị C).

Truy thu của Ngô Văn C 2.180.000 đồng sử dụng đánh bạc; truy thu Đào Văn S 300.000 đồng; Đồng Văn L 150.000.000 đồng.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH bị cáo Phạm Thị PH; Ngô Quốc B và Ngô Văn Q phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm; Miễn án phí cho bị cáo Nguyễn Thị C.

Đề nghị tuyên về quyền kháng cáo:

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên C sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của C quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của C quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của C quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của bị cáo Nguyễn Thị C có đơn xin được vắng mặt vì L do S1 khỏe thuộc trường hợp có L do chính đáng. HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị cáo là phù hợp với quy định tại điểm c khoản 2 Điều 290 BLTTHS.

Đối với số người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt không có L do, tuy nhiên đã có đầy đủ lời khai của họ trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[3] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, lời khai của bị cáo C có trong hồ sơ vụ án, phù hợp lời khai của các bị cáo tại C quan điều tra, và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ C sở kết luận: Phạm Thị PH đã có 01 tiền sự về hành vi “Chứa bạc” năm 2021, lợi dụng việc nhà nước tổ chức giải xổ số kiến thiết Miền Bắc. Trong các ngày 11/4/2022, 12/4/2022 và 13/4/2022 PH đã có hành vi bán số lô, số đề cho các đối tượng gồm: đối tượng có nick Zalo “Quảng”, đối tượng tự khai tên là Trần Văn Tiến, Đào Văn S, Nguyễn Thị C, Ngô Văn Q, Ngô Quốc B, Đồng Văn L, Phùng Như Dục. Đến 19 giờ 20 phút ngày 13/4/2022, trong khi PH đang thanh toán tiền trúng lô, đề đánh bạc tại gia Đ ở thôn Châu Lỗ, xã Mai Đ, huyện Hiệp Hòa với đối tượng Trần Văn Tiến thì bị Công an huyện Hiệp Hòa bắt quả tang. Cụ thể số tiền đánh bạc của các bị cáo như sau:

Ngày 11/4/2022, PH đánh bạc với người có tên là Quảng với số tiền là **200.000 đồng** (hai trăm nghìn đồng).

Ngày 12/4/2022, PH đánh bạc với người có tên là Quảng với số tiền là **350.000 đồng** (ba trăm nghìn đồng).

Ngày 13/4/2022, PH đánh bạc với có tên là Quảng với số tiền là **640.000 đồng** (sáu trăm bốn mươi nghìn đồng).

Ngày 13/4/2022 PH đánh bạc với đối tượng tự khai là Trần Văn Tiến với số tiền: **3.470.000 đồng** (ba triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng); đánh bạc với Đào Văn S số tiền **300.000 đồng**; Đánh bạc với Đồng Văn L với số tiền là: **150.000 đồng**.

Ngày 13/4/2022 PH đánh bạc với bị can Nguyễn Thị C với tổng số tiền là: **52.460.000 đồng** (năm mươi hai triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng).

Ngày 13/4/2022, PH đánh bạc với Ngô Quốc B với số tiền là: **29.900.000 đồng** (hai mươi chín triệu chín trăm nghìn đồng).

Ngày 13/4/2022, PH đánh bạc với Phùng Như Dục với số tiền là: **12.150.000 đồng** (mười hai triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).

Ngày 13/4/2022, PH đánh bạc với Ngô Văn Q với số tiền là **6.975.000 đồng** (sáu triệu chín trăm bảy mươi năm nghìn đồng).

Tổng số tiền PH đánh bạc ngày 13/4/2022 cùng các đối tượng là: **106.045.000 đồng** (một trăm linh sáu triệu không trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).

Hành vi của các bị cáo Phạm Thị PH và Nguyễn Thị C đã phạm vào tội “Đánh bạc” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự; Và truy tố các bị cáo Ngô Quốc B và Ngô Văn Q đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa PH. “Đánh bạc” là một trong những nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, làm suy giảm kinh tế gia Đ, bị dư luận quần chúng nhân dân lên án. Do vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải xử nghiêm bằng pháp luật hình sự để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Xét về nhân thân, vai trò của các bị cáo thì thấy:

Bị cáo PH có tiền sự về tội chứa bạc. Các bị cáo C; B; Q đều chưa có tiền án; tiền sự, các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự phân công, thống nhất về việc thực hiện hành vi phạm tội.

Xét vai trò của các bị cáo để cá thể hóa hình phạt thì thấy bị cáo PH là người có vai trò chính, là người nhận tin nhắn của bị cáo C; B; Q và những đối tượng khác. Bị cáo C; B; Q có vai trò thứ yếu, là người trực tiếp mua số lô, số đề để được trả thưởng khi trúng thưởng.

Các bị cáo C; B; Q phạm tội độc lập nên phải chịu hình phạt tương ứng với hành vi của mình.

[5]. Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại C quan điều tra và tại phiên toà hôm nay các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51. Riêng bị cáo B; Q sau khi phạm tội đã đến C quan Công an đầu thú; Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i; s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo C khi phạm tội là người cao

tuổi 70 tuổi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm o khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

[6]. Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo Phạm Thị PH phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự do phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Các bị cáo C; B; Q: Không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[7]. Từ những nhận định trên đây, thấy cần thiết phải cách ly bị cáo PH khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích và biết tuân thủ pháp luật.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị C là người có vai trò thứ hai trong vụ án: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, cụ thể được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có nơi C trú rõ ràng, bản thân bị cáo khi phạm tội có bệnh tim nặng (Thay hai lá van tim), S1 khỏe yếu, đi lại khó khăn; hoàn cảnh gia Đ khó khăn; chồng là ông Nguyễn Văn Cự bị bệnh ung thư giai đoạn cuối, Bị cáo không có khả năng lao động, sống nhờ, phụ thuộc vào con cháu, họ hàng, bị cáo bị bệnh nặng bệnh tim, thường xuyên phải đi bệnh viện điều trị, nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự và cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát của chính quyền địa PH và gia Đ cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo thành người có ích cho xã hội thể hiện sự nhân đạo và khoan hồng của pháp luật, phù hợp hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo B; Q có vai trò thứ yếu trong vụ án cả hai Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, cụ thể được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có nơi C trú rõ ràng, nên chỉ cần cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát của chính quyền địa PH và gia Đ cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo thành người có ích cho xã hội thể hiện sự nhân đạo và khoan hồng của pháp luật phù hợp hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Điều 65 Bộ luật hình sự.

[8]. Xét về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo PH; Bị cáo B; Bị cáo Q.

Đối với bị cáo C là người cao tuổi; hoàn cảnh gia Đ khó khăn nên cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[9]. Theo PH khai, sau khi bán được các số lô, số đề cho các đối tượng ở trên thì PH đã chuyển một phần số đề với tổng số tiền 7.950.000 đồng cho Bang để hưởng tiền phần trăm hoa hồng nhưng Bang không thừa nhận.

Đối với đối tượng tự khai là Trần Văn Tiến, sau khi làm việc xong, lợi dụng sơ hở Tiến đã bỏ trốn. C quan điều tra đã tiến hành xác minh theo địa chỉ mà Tiến khai, tuy nhiên ở địa PH không có đối tượng nào có tên tuổi như trên. Do vậy không có căn cứ để xử L đối với Tiến là có căn cứ.

Đối với Đào Văn S, Đồng Văn L, Ngô Văn C, ngày 13/4/2022 có hành vi mua số lô, số đề đánh bạc với Phạm Thị PH. Tuy nhiên số tiền đánh bạc đều dưới 5.000.000 đồng, S, L và C chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, Tổ chức đánh bạc, gá bạc. Ngày

06 tháng 7 năm 2022, Trưởng Công an huyện Hiệp Hòa đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với S, L và C là có căn cứ.

Đối với Phùng Như Dục và Chu Văn Bang: Quá trình điều tra, PH khai nhận ngày 13/4/2022 có bán số lô, số đề cho Dục và PH chuyển số lô, số đề cho Bang. Tuy nhiên, tại C quan điều tra Bang và Dục không thừa nhận việc mua số lô, số đề của PH. Kiểm tra điện thoại của 02 đối tượng không có tin nhắn liên quan đến hành vi đánh bạc. C quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa PH với Bang và PH với Dục nhưng không có kết quả. Do vậy, không đủ căn cứ để xử L đối với Bang và Dục về hành vi đánh bạc là có căn cứ.

Đối với người đàn ông tên Quảng có nik Zalo là “Quảng”, kết quả rút list số điện thoại, xác định số điện thoại đăng ký tài khoản Zalo trên có tên là Đặng Văn Quảng, sinh năm 1972 ở thôn Mai Thượng, xã Mai Đ, huyện Hiệp Hòa; tuy nhiên quá trình làm việc Quảng không thừa nhận có sử dụng nick Zalo trên và không thừa nhận việc mua số số, số đề của PH hơn nữa PH cũng không xác định được Quảng sinh năm nào, ở đâu. Do vậy, không có căn cứ để xử L đối với Quảng là có căn cứ.

Quá trình điều tra thu giữ hình ảnh trong Zalo bị cáo Ngô Quốc B chuyển khoản cho PH số tiền: 9.540.000 đồng. B và PH khai, đây là số tiền bị cáo B mua số lô, số đề của PH trong nhiều ngày, cụ thể không nhớ ngày nào (với số tiền đánh bạc đều dưới 5.000.000đ) do vậy không đủ căn cứ để xử L đối với B và PH về hành vi này là có căn cứ.

Đối với Hà Việt Anh là con trai PH, PH có sử dụng chiếc điện thoại di động của cháu Việt Anh để nhắn tin mua số lô, số đề và dùng tài khoản để chuyển khoản tiền. Tuy nhiên, quá trình điều tra cháu Việt Anh đều không biết việc PH đánh bạc do vậy không đủ căn cứ để xử L đối với cháu Việt Anh là có căn cứ.

Đối với cháu Nguyễn Thị Thùy Linh, sinh năm 2010 (là cháu nội C) đã dùng điện thoại di động (bố mẹ cháu Linh cho mượn để học online) chụp tờ cáp đề gửi qua tin nhắn Zalo cho Phạm Thị PH, tuy nhiên quá trình điều tra xác định, do còn nhỏ tuổi cháu Linh không biết đó là các tờ cáp đề, do vậy không đặt ra xem xét.

[10]. Về xử L vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự. Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

b) *Xử L vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.*

Đối với số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung công quỹ nhà nước bao gồm.

Tịch thu số tiền bị cáo PH thu lời bất chính 1.070.000 đồng;

Đối với số tiền thu lời bất chính đánh bạc với Ngô Quốc B các ngày trước đó: 9.540.000 đồng cần truy thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 1.200.000 đồng thu giữ của đối tượng Tiến sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với số tiền của Ngô Văn C 2.180.000 đồng; Đào Văn S 300.000 đồng; Đồng Văn L 150.000 đồng. Sử dụng đánh bạc cần phải truy thu để sung công quỹ nhà nước;

Đối với số tiền: 56.890.000 đồng (4.340.000 đồng + 52.550.000 đồng) là tiền của bị cáo PH không dùng vào việc đánh bạc, số tiền này là tiền kinh doanh, buôn

bán của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

Đối với 02 chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo PH (01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A6 và 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6S); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus thu giữ của đối tượng có tự khai tên là Tiến; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel thu giữ của Nguyễn Thị C ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53, màu xanh – đen thu giữ của Ngô Văn Q và 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6s Plus màu vàng thu giữ của Ngô Văn C là tang vật của vụ án, liên quan đến việc đánh bạc ghi số lô, số đề nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động Vsmart màu xanh – đen (thu giữ tại nhà ở của Nguyễn Thị C) của anh Nguyễn Trọng S1 không liên quan đến việc đánh bạc nên cần trả lại.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH bị cáo Phạm Thị PH; Ngô Quốc B và Ngô Văn Q phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm; Miễn án phí cho bị cáo Nguyễn Thị C.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng: Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, 38, 58 Bộ luật hình sự:

1.1. Về hình phạt: Xử phạt Phạm Thị PH 03 (Ba) năm 02 (hai) tháng về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 13/4/2022.

1.2 Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Phạm Thị PH 20.000.000 triệu đồng sung công quỹ Nhà nước.

2. Về điều luật áp dụng: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm o, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 54; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

2.1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị C 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2.2 Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Thị C.

3. Về điều luật áp dụng: Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1,2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt các bị cáo:

3.1. Về hình phạt:

- Xử phạt Ngô Quốc B 15 (Mười năm) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

- Xử phạt Ngô Văn Q 09 (Chín) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3.2 Hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung mỗi bị cáo 10.000.000 đồng sung công quỹ.

Giao bị cáo Nguyễn Thị C cho UBND xã H Lâm, huyện Hiệp Hòa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Ngô Quốc B và bị cáo Ngô Văn Q cho UBND xã Mai Đ, huyện Hiệp Hòa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi C trú thì việc thi hành án được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92- Luật thi hành án hình sự.

3- Về xử L vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu số tiền bị cáo PH thu lời bất chính 1.070.000 đồng;

Tịch thu sung công 1.200.000 đồng thu giữ của đối tượng Tiến sử dụng vào việc đánh bạc.

Tịch thu sung công quý nhà nước: 02 chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo PH (01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A6 và 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6S); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus thu giữ của đối tượng có tự khai tên là Tiến; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel thu giữ của Nguyễn Thị C; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53 màu xanh – đen thu giữ của Ngô Văn Q và 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6s Plus màu vàng thu giữ của Ngô Văn C (Có đặc điểm như biên bản bàn giao nhận vật chứng)

Truy thu sung công quỹ nhà nước của bị cáo PH số tiền thu lời bất chính đánh bạc với Ngô Quốc B các ngày trước đó: 9.540.000 đồng;

Truy thu sung công quỹ nhà nước của Ngô Văn C 2.180.000 đồng sử dụng đánh bạc;

Truy thu sung công quỹ nhà nước của Đào Văn S 300.000 đồng sử dụng đánh bạc; .

Truy thu sung công quỹ nhà nước của Đồng Văn L 150.000 đồng sử dụng đánh bạc;

Trả lại bị cáo PH tổng số tiền: 56.890.000 đồng (4.340.000 đồng + 52.550.000 đồng) nhưng cần tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án;

Trả lại anh Nguyễn Trọng S1 01 chiếc điện thoại di động Vsmart màu xanh – đen (thu giữ tại nhà ở của Nguyễn Thị C).

4- Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Phạm Thị PH; Ngô Quốc B và Ngô Văn Q phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm;

Miễn án phí cho bị cáo Nguyễn Thị C do thuộc đối tượng người cao tuổi.

5- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị cáo C; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hặc niêm yết hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh BG;
- CQĐT, CQTHAHS Công an huyện Hiệp Hòa;
- THADS huyện Hiệp Hòa;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Người tham gia tố tụng.
- UBND xã Mai Đ;
- UBND xã H Lâm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thanh Thuận

